BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

HUYỆN THẠCH HÀ - TỈNH HÀ TĨNH

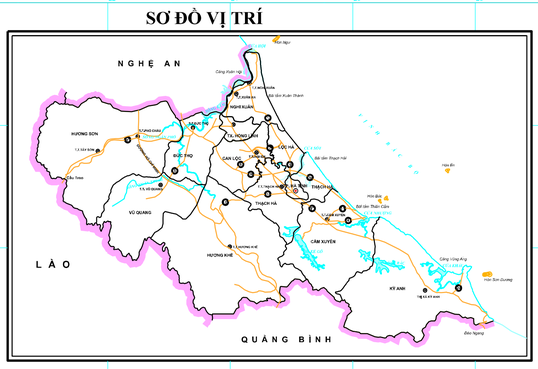

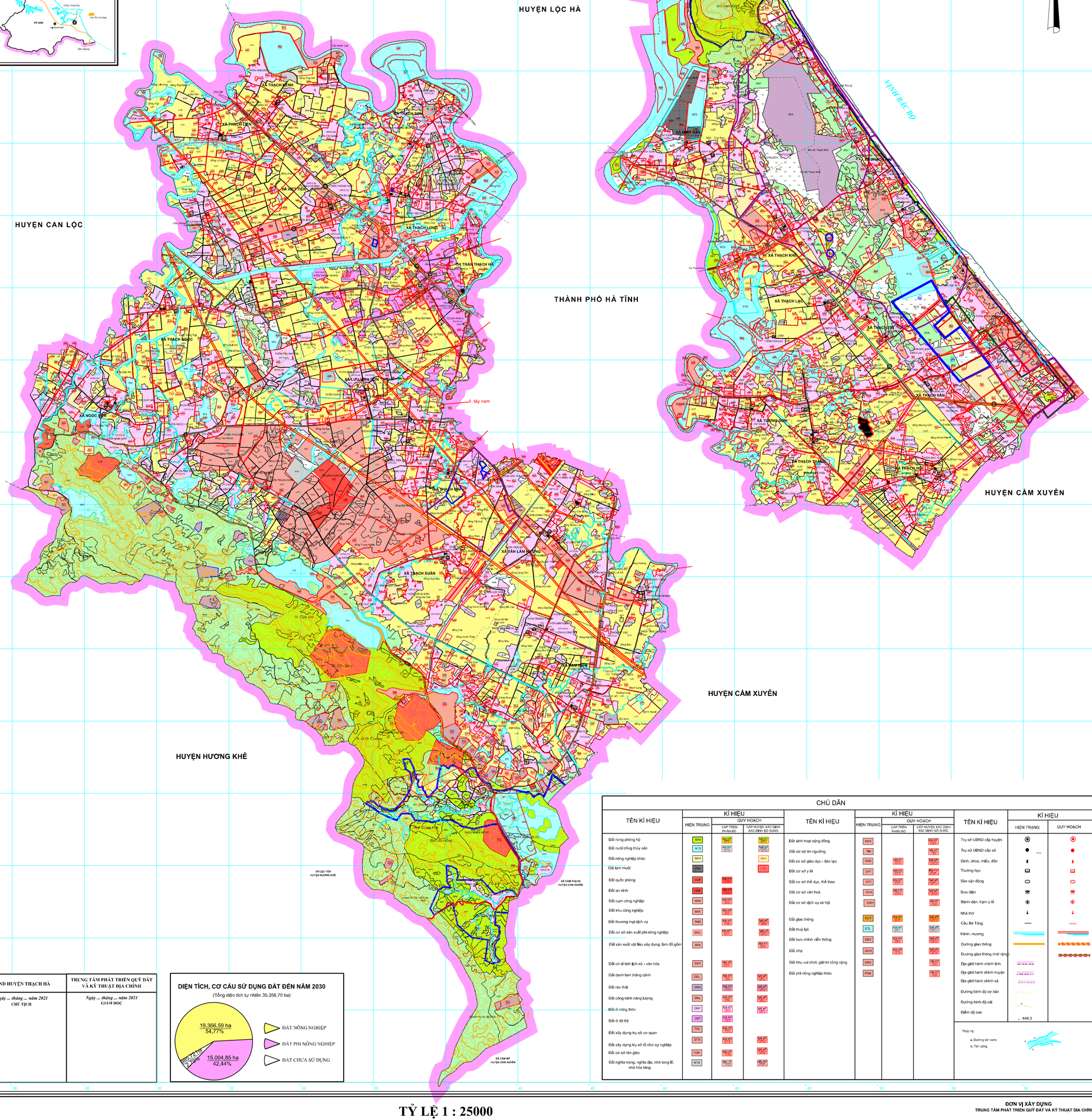

UBND TỈNH HÀ TĨNH	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH HÀ TĨNH	UBND HUYỆN THẠCH HÀ	TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT VÀ KỸ THUẬT ĐỊA CHÍNH
Ngày ... tháng ... năm 2021 CHỦ TỊCH	*Ngày ... tháng ... năm 2021* GIÁM ĐỐC	*Ngày ... tháng ... năm 2021* CHỦ TỊCH	*Ngày ... tháng ... năm 2021* GIÁM ĐỐC

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030

(Tổng diện tích tự nhiên 35.356,70 ha)

CHÚ DẪN

TÊN KÍ HIỆU	KÍ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÍ HIỆU QUY HOẠCH CẤP TRÊN PHÂN BỔ	KÍ HIỆU QUY HOẠCH CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH BỔ SUNG
Đất rừng phòng hộ	RPH	Mã HT: RPH	Mã QH: RPH
Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	Mã HT: NTS	Mã QH: NTS
Đất nông nghiệp khác	NKH		NKH
Đất làm muối	LMU		LMU
Đất quốc phòng	CQP	Mã HT: CQP	
Đất an ninh	CAN	Mã HT: CAN	
Đất cụm công nghiệp	SKN	Mã HT: SKN	
Đất khu công nghiệp	SKK	Mã HT: SKK	
Đất thương mại dịch vụ	TMD	Mã HT: TMD	Mã QH: TMD
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	Mã HT: SKC	Mã QH: SKC
Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX		Mã QH: SKX
Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT	Mã HT: DDT	
Đất danh lam thắng cảnh	DDL	Mã HT: DDL	Mã QH: DDL
Đất rác thải	DRA	Mã HT: DRA	Mã QH: DRA
Đất công trình năng lượng	DNL	Mã HT: DNL	Mã QH: DNL
Đất ở nông thôn	ONT	Mã HT: ONT	Mã QH: ONT
Đất ở đô thị	ODT	Mã HT: ODT	
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	Mã HT: TSC	
Đất xây dựng trụ sở tổ chức sự nghiệp	DTS	Mã HT: DTS	Mã QH: DTS
Đất cơ sở tôn giáo	TON	Mã HT: TON	Mã QH: TON
Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	Mã HT: NTD	Mã QH: MQH

TÊN KÍ HIỆU	KÍ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÍ HIỆU QUY HOẠCH CẤP TRÊN PHÂN BỔ	KÍ HIỆU QUY HOẠCH CẤP HUYỆN XÁC ĐỊNH BỔ SUNG
Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH		Mã HT: DSH
Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN		Mã HT: TIN
Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	DGD	Mã HT: DGD	Mã QH: DGD
Đất cơ sở y tế	DYT	Mã HT: DYT	Mã QH: DYT
Đất cơ sở thể dục, thể thao	DTT	Mã HT: DTT	Mã QH: DTT
Đất cơ sở văn hoá	DVH	Mã HT: DVH	Mã QH: DVH
Đất cơ sở dịch vụ xã hội	DXH		Mã HT: DXH
Đất giao thông	DGT	Mã HT: DGT	Mã QH: DGT
Đất thuỷ lợi	DTL	Mã HT: DTL	Mã QH: DTL
Đất bưu chính viễn thông	DBV	Mã HT: DBV	Mã QH: DBV
Đất chợ	DCH	Mã HT: DCH	Mã QH: DCH
Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV		Mã HT: DKV
Đất phi nông nghiệp khác	PNK		Mã HT: PNK

TÊN KÍ HIỆU	KÍ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÍ HIỆU QUY HOẠCH
Trụ sở UBND cấp huyện		
Trụ sở UBND cấp xã		
Đình, chùa, miếu, đền		
Trường học		
Sân vận động		
Bưu điện		
Bệnh viện, trạm y tế		
Nhà thờ		
Cầu Bê Tông		
Kênh, mương		
Đường giao thông		
Đường giao thông (mở rộng)		
Địa giới hành chính tỉnh		
Địa giới hành chính huyện		
Địa giới hành chính xã		
Đường bình độ cơ bản		
Đường bình độ cái		
Điểm độ cao	. 448,3	
Thủy hệ a. Đường bờ nước b. Tên sông		

NGUỒN TÀI LIỆU

- Bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/5000, 1/10000
- Bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000, 1/2000
- Các nguồn tài liệu khác do sở Tài nguyên và Môi trường

TỶ LỆ 1 : 25000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT VÀ KỸ THUẬT ĐỊA CHÍNH